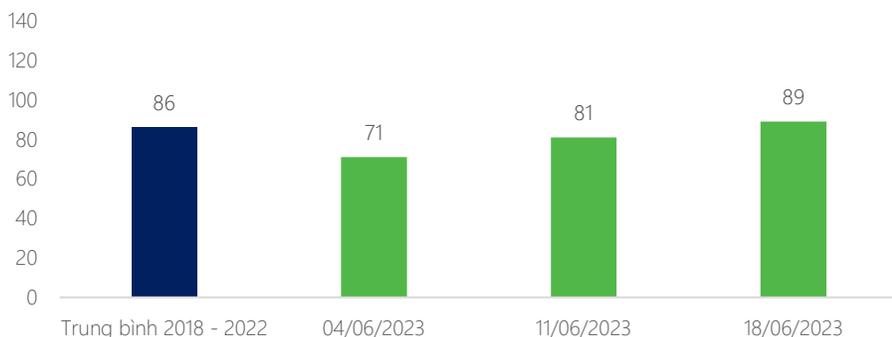


Điểm nhấn



Tiến độ mùa cây bông đang khả quan tại Hoa Kỳ trong tháng 6/2023 (Đơn vị %)

- Bông (+3,2% DoD):** Giá bông bất ngờ bật tăng sau khi chạm nền thấp cuối tuần qua, chạm mốc 0,80 USD/pound, tương ứng tăng 3,2%. Tuy vậy, nhu cầu tiêu thụ hàng may mặc vẫn chưa thực sự hồi phục, cộng thêm mùa vụ bội thu tại Hoa Kỳ và Pakistan khiến giá bông vẫn dao động ở mức thấp.
- Khí tự nhiên (+2,2% DoD):** Giá khí tự nhiên tại Mỹ tiếp nối đà tăng mạnh mẽ từ tuần qua khi tiếp tục tăng thêm 2,2%, chạm mốc 2,78 USD/MMBtu. Động lực tăng tới từ nguồn cung gia tăng chậm hơn so với dự kiến, trong khi nhu cầu có xu hướng tăng cao khi thời tiết nóng dần, thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ điện.
- Đường (-2,0% DoD):** Đường thô kỳ hạn tại Mỹ giảm xuống dưới 0,25 USD/pound, đánh dấu mức giảm thấp nhất trong hai tháng nhờ thời tiết thuận lợi ở Brazil. Dự báo cho thấy việc thiếu mưa tại Brazil cho tới 5/7 sẽ giúp giảm khả năng xảy ra sương giá gây thiệt hại tới vụ mùa 2023/2024.

Ngành chú ý & đánh giá của Wetrade

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Khí tự nhiên	Hồi phục	Điện nước & Xăng dầu khí đốt	Giảm mạnh	POW	D
Bông	Suy yếu	Hàng cá nhân & Gia dụng	Giảm mạnh	NT2	B
				STK	C
Đường	Hồi phục	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	MSH	B
				SBT	B
				QNS	B
				SLS	D

Truy cập wetrade.dsc.com.vn để theo dõi hệ thống xếp hạng cổ phiếu

Chỉ số vĩ mô & thị trường chứng khoán & thị trường hàng hóa

CHỈ SỐ VĨ MÔ

Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
S&P 500	4,429	▲ 1,9%	Tăng mạnh	▲ 11,4%	▲ 15,2%		BCOM index	102.48	▲ 0,1%	Hồi phục	▼ -0,5%	▼ -9,0%	
VNIndex	1,132	▲ 0,3%	Tăng mạnh	▲ 8,1%	▲ 14,9%		Baltic Dry Index	1,233	▼ -0,6%	Suy yếu	▼ -17,2%	▼ -18,6%	
US 10Y	3.72	▼ -0,5%	Hồi phục	▲ 6,0%	▼ -0,6%		Baltic Dirty Index	1,103	▲ 3,1%	Hồi phục	▼ -32,0%	▼ -46,9%	
Dollar Index	102.69	▼ -0,2%	Suy yếu	▼ -0,4%	▼ -1,3%								

GIÁ HÀNG HÓA

NĂNG LƯỢNG

Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Dầu Brent	74.18	▲ 0,4%	Suy yếu	▼ -1,1%	▼ -12,0%	
Dầu WTI	69.37	▲ 0,3%	Suy yếu	▲ 0,2%	▼ -12,9%	
Khí tự nhiên	2.79	▲ 2,2%	Hồi phục	▲ 18,2%	▼ -36,9%	
Than	125.50	▲ 0,0%	Giảm mạnh	▼ -28,4%	▼ -68,7%	

NÔNG NGHIỆP

Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Bông	80.55	▲ 3,2%	Suy yếu	▲ 4,4%	▼ -5,4%	
Cao Su	131.00	▼ -1,1%	Suy yếu	▼ -0,1%	▲ 2,7%	
Đường	23.70	▼ -2,0%	Hồi phục	▲ 13,8%	▲ 13,0%	
Gạo	17.91	▲ 1,2%	Hồi phục	▲ 0,2%	▼ -2,7%	
Heo hơi	60.00	▲ 0,2%	Hồi phục	▲ 20,5%	▲ 15,2%	
Lúa Mi	724.25	▼ -1,2%	Hồi phục	▲ 5,2%	▼ -6,7%	

KIM LOẠI

Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Quặng Sắt	112.50	▼ -1,7%	Hồi phục	▼ -8,2%	▲ 0,4%	
Thép	3,663	▼ -1,2%	Hồi phục	▼ -10,3%	▼ -7,0%	
Thép HRC	905	▲ 0,4%	Suy yếu	▼ -23,9%	▲ 36,9%	
Vàng	1,923	▲ 0,1%	Suy yếu	▼ -2,7%	▲ 7,0%	

CÔNG NGHIỆP

Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Urea	302.50	▲ 0,0%	Giảm mạnh	▼ -20,4%	▼ -39,2%	
Nhôm	2,148	▼ -1,3%	Suy yếu	▼ -8,1%	▼ -10,1%	

Lựa chọn hàng đầu



Biểu đồ giá của DCM(theo ngày)

Cổ phiếu CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau – Hose

Động lượng D – Điểm xu hướng “yếu”, bởi DCM vẫn vận động phía dưới đường tín hiệu dài hạn Ma100, cũng như áp lực cản (giá 26) gây khó khăn.

Xu hướng kỹ thuật DCM vượt lên trên đường tín hiệu ngắn hạn Ma10, cho thấy áp lực cung của chuỗi 4 phiên nền đỏ liên tiếp đã vơi đi. Sau tín hiệu mở xu hướng ngày 22/06, cổ phiếu neo đậu thành công trên ngưỡng pivot 26 là điểm tựa cho DCM tiếp tục đà tăng giá phía sau.

Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn: Chỉ báo RSI giữ ở động lượng tích cực, do đó, DCM được đánh giá tiếp diễn xu hướng tích cực trung hạn trước đó. Đường tín hiệu ma10>ma20>ma50, cho thấy DCM vẫn còn xác suất bật tăng trong những phiên tiếp theo.

Khuyến nghị Điểm giải ngân gia tăng: giá 26.5

GIA TĂNG

Chiến lược mua: Cổ phiếu DCM đã xác nhận vượt pivot ngắn hạn (giá 26), NĐT canh nhịp điều chỉnh pivot để gia tăng tỷ trọng. Ngoài ra, chúng tôi nâng vùng giá mục tiêu ngắn hạn (giá 29).

Thời gian giao dịch kỳ vọng 1-2 tuần

Điểm DSC		
Tăng trưởng	Giá trị	Đà tăng
D	C	D
Hành động		
Điểm mua	26.5	
Mục tiêu	29	
Cắt lỗ	25.5	
Reward/Risk	2.50	
Chỉ báo	Đánh giá	
MA	Tăng điểm	
RSI	Tăng điểm	
MACD	Tăng điểm	
Mục tiêu		
Hỗ trợ (1)	26	
Hỗ trợ (2)	25	
Kháng cự (1)	27.3	
Kháng cự (2)	29	

Ảnh hưởng của hàng hóa tới các ngành

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

Hàng hóa	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***) ; Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***) ; Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***) ; Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***) ; Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (Lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (Lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Tích cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động có lợi cho ngành

Tiêu cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động bất lợi cho ngành